

Bản án số: 57/2026/HNGĐ-ST
Ngày: 15/01/2026.
Về việc xác định cha cho con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà A.

*Các Hội thẩm nhân dân: Ông D.
Bà L.*

- Thư ký phiên tòa: Bà T – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Hà Nội.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông T1- Kiểm sát viên.

Ngày 15/01/2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 - Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 607/2025/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2025, về việc tranh chấp xác định cha cho con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 142/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2026/QĐST-HNGĐ ngày 07/01/2026 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh **Nguyễn H**, sinh năm 1985. Nơi thường trú và nơi ở: Khu a, xã N, thành phố Hà Nội. Căn cước công dân số: 00108504x cấp ngày 13/10/2025. *Có mặt*

- *Bị đơn:* Anh **Đàm T2**, sinh năm 1983. Nơi thường trú và nơi ở: Thôn x, xã S, thành phố Hà Nội. Căn cước công dân số: 036x cấp ngày 13/4/2016. *Vắng mặt*

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Chị **Vũ H**, sinh năm 1984. Nơi thường trú và nơi ở: Khu a, xã N, thành phố Hà Nội. Căn cước công dân số: 03518x cấp ngày 26/12/2026. *Có mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo, nguyên đơn là anh Nguyễn H trình bày:

Anh và Chị Vũ H, sinh năm 1984. Địa chỉ: Khu a, xã N, thành phố Hà Nội quen biết nhau năm 2021 và hai bên nảy sinh tình cảm với nhau khi chị H đang có quan hệ hôn nhân với anh Đàm T2, sinh năm 1983. Địa chỉ: Thôn x, xã S, thành phố Hà Nội. Sau đó, chị H đã sinh ra cháu Đàm P, sinh ngày 22/9/2022, do cháu P được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân giữa chị H và anh T2 nên cháu P được khai sinh có bố là anh Đàm T2, nhưng trên thực tế thì cháu P là con của

anh và chị H. Ngày 17/4/2023, chị H và anh T2 ly hôn, cháu P do chị H nuôi dưỡng. Ngày 08/9/2023, anh và chị H kết hôn với nhau và có đăng ký kết hôn tại UBND xã P Minh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, từ đó đến nay chị H và cháu P về sống cùng anh. Tuy nhiên, trên giấy khai sinh thì cháu P vẫn được xác định là con của anh Đàm T2. Do đó, anh đề nghị tòa án công nhận anh là bố đẻ của cháu Đàm P.

Bị đơn là anh Đàm T2 trình bày:

Cháu Đàm P sinh ra khi anh và chị H đang chung sống hạnh phúc nên cháu P đương nhiên là con của anh và mang họ Đàm. Anh không biết việc anh H và chị H có quan hệ bất chính sau lưng anh trong lúc anh và chị H là vợ chồng hợp pháp, gia đình vẫn hạnh phúc; việc anh H muốn xác định cha cho con là việc của anh H, anh không có ý kiến gì. Do công việc cuối năm tại nhà máy nơi anh công tác rất bận nên anh không thể trực tiếp tham gia nên xin được vắng mặt trong tất cả các buổi làm việc của Tòa án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Vũ H trình bày:

Chị và anh Đàm T2, sinh năm 1983. Địa chỉ: Thôn x, xã S, thành phố Hà Nội kết hôn với nhau và có đăng ký kết hôn ngày 19/9/2011 tại UBND xã L, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định. Trong thời gian chung sống với anh T2, chị có quan hệ tình cảm với anh Nguyễn H, sinh năm 1985, địa chỉ: Khu a, xã N, thành phố Hà Nội và sinh ra cháu Đàm P, sinh ngày 22/9/2022 nhưng do cháu P được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân giữa chị và anh T2 nên cháu P được khai sinh có bố là anh Đàm T2, trên thực tế thì cháu P là con của chị và anh H. Ngày 17/4/2023, do mâu thuẫn vợ chồng nên chị và anh T2 ly hôn. Sau khi ly hôn, chị vẫn trực tiếp nuôi dưỡng cháu P đến ngày 08/9/2023 thì chị kết hôn với anh Nguyễn H nên chị và cháu P về sống cùng anh H từ đó đến nay. Tuy nhiên, trên giấy khai sinh thì cháu P vẫn được xác định là con của anh Đàm T2. Nay, anh H có đơn yêu cầu tòa án xác định anh Nguyễn H là bố đẻ của cháu Đàm P, chị H đồng ý với yêu cầu của anh H, đề nghị Tòa án chấp nhận xác định anh H là cha của cháu P.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử: Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; vụ án được thụ lý đúng thẩm quyền; Tòa án đã xác định đúng tư cách của những người tham gia tố tụng; Tòa án đã thu thập đầy đủ tài liệu, chứng cứ để đưa vụ án ra xét xử. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm. Phiên tòa diễn ra công khai, dân chủ, đề cập đến mọi vấn đề pH giải quyết trong vụ án.

Về việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn vắng mặt có lý do.

Về nội dung: Căn cứ Điều 88, Điều 89, Điều 101 và Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình 2014; Nghị quyết 326/2016 ngày 30/6/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Đề nghị Tòa án:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn H.

- Xác định cháu Đàm P, sinh ngày 22/9/2022 là con của anh Nguyễn H.
- Về án phí: Miễn án phí sơ thẩm cho anh Nguyễn H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Anh Nguyễn H yêu cầu Tòa án giải quyết về việc xác định cha cho con, đây là tranh chấp về hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền của Tòa án theo quy định tại khoản 4 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn là anh Đàm T2 có Hộ khẩu thường trú tại: Thôn x, xã S, thành phố Hà Nội. Như vậy thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc về Tòa án nhân dân khu vực 7 - Hà Nội theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm b khoản 1 Điều 5 Nghị Quyết số: 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao Hướng dẫn áp dụng một số quy định về tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện thẩm quyền của các tòa án nhân dân.

Về thủ tục xét xử và tranh tụng tại phiên toà: Tại phiên toà ngày 07/01/2026, anh Anh Đàm T2 vắng mặt nên Toà án đã hoãn phiên toà; tại phiên toà hôm nay, anh T2 vẫn vắng mặt nên Tòa án nhân dân khu vực 7 – Hà Nội tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về nội dung* :

[2.1] *Về quan hệ cha con*:

Cháu Đàm P, sinh ngày 22/9/2022 được UBND xã L, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định đăng ký khai sinh theo Giấy khai sinh số 174 ngày 11/11/2022 có họ tên cha: Đàm T2, sinh năm 1983. Nơi cư trú: Thôn P, xã L, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định; họ tên mẹ: Vũ H, sinh ngày 15/12/1984. Nơi thường trú: Thôn P, xã L, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định. Cháu Đàm P được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân giữa anh Đàm T2 và chị Vũ H.

Theo lời khai của anh H và chị H thì anh H và chị H quen biết nhau năm 2021 và hai bên nảy sinh tình cảm với nhau khi chị H đang có quan hệ hôn nhân với anh Đàm T2. Sau đó, chị H đã sinh ra cháu Đàm P, sinh ngày 22/9/2022, do cháu P được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân giữa chị H và anh T2 nên cháu P được khai sinh có bố là anh Đàm T2, nhưng trên thực tế thì cháu P là con của anh H và chị H. Anh H đã làm xét nghiệm AND, theo kết quả phân tích AND huyết thống ngày 07/12/2022 của Bệnh viện đa khoa Melatec thì anh H và cháu P có quan hệ huyết thống cha con. Ngày 17/4/2023, do mâu thuẫn vợ chồng nên chị H và anh T2 ly hôn Nội.

Theo lời khai của anh Đàm T2: Cháu Đàm P sinh ra khi anh T2 và chị H đang chung sống hạnh phúc nên cháu P đương nhiên là con của anh T2 và mang họ Đàm. Anh T2 không biết việc anh H và chị H có quan hệ bất chính sau lưng anh trong lúc anh T2 và chị H là vợ chồng hợp pháp, gia đình vẫn hạnh phúc; việc anh H muôn xác định cha cho con là việc của anh H, anh H pH kiện chị H. Do công việc cuối năm tại nhà máy nơi anh T2 công tác rất bận nên anh T2 không thể trực tiếp tham gia nên xin được vắng mặt trong tất cả các buổi làm

việc của Tòa án.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã trưng cầu giám định ADN để xác định quan hệ huyết thống cha con giữa anh Nguyễn H và cháu Đàm P. Theo văn bản số 150/2025CV-LOCI ADN ngày 14/11/2025 của Công ty TNHH Loci ADN về việc trưng cầu kết quả phân tích ADN kết luận: “Người có mẫu ADN ký hiệu Nguyễn H và người có mẫu ADN ký hiệu Đàm P có cùng quan hệ huyết thống Cha-con”.

Như vậy, có đủ cơ sở xác định anh Nguyễn H là cha đẻ của cháu Đàm P. Do vậy, có căn cứ chấp nhận yêu cầu xác định cha cho con của anh H theo quy định tại khoản 2 Điều 101 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về án phí ly hôn sơ thẩm, quyền kháng cáo: Anh H được miễn án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 88, Điều 89, Điều 101 và Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Khoản 4 Điều 28, Điều 35, Điều 39; Điều 147; Điều 227, Điều 228; Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Căn cứ Nghị Quyết số: 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao Hướng dẫn áp dụng một số quy định về tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện thẩm quyền của các tòa án nhân dân

Xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn H.

Xác định anh Nguyễn H, sinh năm 1985; Nơi thường trú: Khu a, xã N, thành phố Hà Nội; căn cước công dân số 001x cấp ngày 13/10/2025 là cha đẻ của cháu Đàm P, sinh ngày 22/9/2022, số định danh cá nhân: 03622x theo giấy khai sinh số 174 ngày 11/11/2022 của UBND xã L, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định.

[2] Về án phí sơ thẩm: Miễn án phí sơ thẩm cho anh Nguyễn H.

Án xử công khai sơ thẩm, anh Nguyễn H, chị Vũ H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Đàm T2 có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 7- Hà Nội;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Thị hành án dân sự thành phố Hà Nội ;
- UBND xã L, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định cũ;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án..

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

A

